TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 603/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 28 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 881/2026/TLST-HNGĐ về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Toà án nhân dân Khu vực 8 - Vĩnh Long giữa:

Nguyên đơn:

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số A, ấp B, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

Bà Lê Thị Kim N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số A, ấp B, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án".

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị Kim N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị Kim N thuận tình ly hôn.

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Ghi nhận ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị Kim N không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét giải quyết.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị Kim N thống nhất khai có 03 con chung là cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 03/10/2006, cháu Nguyễn Thành T, sinh ngày 21/9/2011 và cháu Nguyễn Thành P, sinh ngày 18/6/2021. Hiện cháu Nguyễn Thành Đ đã trưởng thành nên ông H, bà N không tranh chấp.

Ghi nhận ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị Kim N thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Thành T, sinh ngày 21/9/2011 cho ông H nuôi dưỡng. Ghi nhận ông H, bà N thống nhất không cấp dưỡng nuôi con.

Ghi nhận ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị Kim N thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Thành P, sinh ngày 18/6/2021 cho bà N nuôi dưỡng. Ghi nhận ông H, bà N thống nhất không cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ghi nhận ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị Kim N yêu cầu tự thoả thuận nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung, nợ chung phải trả: Ghi nhận ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị Kim Nguyên K không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, ông Nguyễn Văn H phải nộp 150.000(Một trăm năm mươi nghìn)đồng nhưng được trừ vào tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 300.000đồng theo biên lai thu số 0002962 ngày 17/9/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ghi nhận ông Nguyễn Văn H đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long,
- VKSND Khu vực 8 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Trần Thành Ngọc